

Số: 24/2023/QĐST-DS

Chiêm Hoá, ngày 06 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 423, 427, 468, 500 của Bộ Luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số: 24/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn Nà N, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn Nà N, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về giải quyết tranh chấp: Hủy Giấy chuyển nhượng nhà và đất giữa ông Nguyễn Trường S và chị Nguyễn Thị L đề ngày 21/7/2022.

- Về nghĩa vụ trả tiền: Ông Nguyễn Trường S có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị L số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) vào ngày 15/7/2023.

- Về lỗi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)

cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 75.000đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) và nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0005577 ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị L số tiền chênh lệch là 1.175.000đ (Một triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 75.000đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) cho ông Nguyễn Trường S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa (02 bản);
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn